TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN S** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 109/2019/HSST Ngày 03- 10-2019	

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN S, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đèo Văn Quỳnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Thành Vân, ông Lò Văn Thôn.

- Thư ký phiên toà: Bà Hà Thị Điệp – Thư ký Toà án nhân dân huyện S, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện S tham gia phiên toà: Bà Lò Thị Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 109/2019/HSST ngày 10 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 100/2019/HSST-QĐ ngày 23 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Vũ Ngọc K (tên gọi khác: Không), sinh ngày 22/9/1980. Nơi sinh S - Sơn La.

Nơi ở và ĐKHKTT: Bản TC, xã C, huyện S, tỉnh Sơn La. Nghề nghiệp: Trồng trọt. Trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Đảng phái: Không. Con ông: Vũ Ngọc T; con bà Trần Thị M; Vợ Trần Thị H và có 02 con, con lớn sinh năm 2010 con nhỏ sinh năm 2012.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 18/4/2007 bị TAND huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo về tội: Trộm cắp tài sản theo bản án số: 46/2007HSST ngày 18/4/2007.

- Ngày 12/4/2010 bị TAND huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 12 tháng tù về tội: Trộm cắp tài sản theo bản án số: 70/2010/HSST ngày 12/4/2010.

- Ngày 22/6/2015 bị TAND Thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La xử phạt 30 tháng tù về tội: Trộm cắp tài sản theo bản án số: 77/2015HSST ngày 22/6/2015.

Bị bắt tạm giam từ ngày 19/5/2019 đến nay có mặt tại phiên toà.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1953, trú tại bản T, xã C, huyện S, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 23 giờ 40 phút ngày 18/5/2019 Tổ công tác Công an huyện S làm nhiệm vụ tại bản C, xã Mường Hung, huyện S phát hiện bắt quả tang Vũ Ngọc K, có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trong cạp quần phía trước bên trái đang mặc của K 02 túi nilon màu xanh, túi thứ nhất bên trong có chứa 397 viên nén hình tròn màu hồng, túi nilon thứ hai bên trong có 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng (K khai nhận là Hồng phiến và Heroine). Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng. Ngoài ra còn tạm giữ của K 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, BKS 33M4 – 1495, 02 điện thoại di động.

Ngày 19/5/2019 tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã ti ến hành mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng, lấy mẫu trưng cầu giám định: Kết quả 397 viên nén màu hồng có khối lượng 41,0 gam. Kết quả giám định là ma túy loại Methamphetamine, kết quả cân tịnh chất bột màu trắng có khối lượng 1,34 gam, kết quả giám định là ma túy loại Heroine.

Tại cơ quan điều tra bị cáo Vũ Ngọc K khai nhận: Do nghiện chất ma túy từ năm 2010. Khoảng 20 giờ ngày 18/5/2019 K điều khiển xe mô tô BKS 33M4 – 1495 từ nhà ở bản TC, xã C đến bản Huổi Hin, xã Mường Hung, S để tìm mua ma túy sử dụng, đi đến khu vực vườn nhãn thuộc bản Huổi Hin thì K gặp một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết thỏa thuận mua 6.000.000 đồng hồng phiên và 1.000.000 đồng Heroine, K đợi khoảng 20 phút thì người đàn ông đó quya lại đưa cho K gói ma túy, K cất giấu vào phía trong cạp quần phía trước đang mặc rồi điều khiển xe đi môtô đi về, khi đi đến khu vực bản Cát, xã Mường Hung thì bị tổ công tác Công an huyện S kiểm tra phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng cùng đồ vật, tài sản liên quan nêu trên.

Do các hành vi trên, tại bản cáo trạng số 110/CT-VKSSM ngày 10/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện S đã truy tố bị cáo Vũ Ngọc K về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Vũ Ngọc K khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện S sau khi phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Vũ Ngọc K phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, áp dụng điểm b khoản 3 Điều 249, điểm s khoản 1, 2 Điều 51,

Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Vũ Ngọc K từ 12 năm đến 12 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; khoản 1,2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 40,08 gam ma túy loại *Methamphetamine;1,14 gam* ma túy loại *Heroine;* 01 đoạn băng dính màu đen; 01 mảnh nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu và 01 biển kiểm soát 33M4-1495.

- Trả lại cho bà Nguyễn Thị Nụ 01 chiếc xe mô tô hiệu HonDa Future màu đen.

- Trả cho bị cáo 02 chiếc điện thoại di động.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, trong lời nói sau cùng bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Xét về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện S, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện S, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét về hành vi phạm tội: Bị cáo Vũ Ngọc K là người có nhận thức, biết được mọi hành vi liên quan đến ma túy đều bị Nhà nước nghiêm cấm; nhưng do nghiện chất ma túy ngày 18/5/2019 bị cáo mua và cố ý tàng trữ 41,0 gam Methamphetamine và 1,34 gam Heroine để sử dụng trên đường vận chuyển thì bị phát hiện bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo được chứng minh bằng các chứng cứ sau:

Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 23 giờ 40 phút ngày 18/5/2019 tại bản Cát, xã Mường Hung, huyện S đối với Vũ Ngọc K cùng vật chứng thu giữ 01 nilon màu xanh có chứa 397 viên nén màu hồng và 01 gói nilon có chứa chất bột màu trắng ngà.

Biên bản mở niên phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định, niêm phong vật chứng hồi 14 giờ 00 phút ngày 19/5/2019 và kết luật giám định số 938 ngày 21/5/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

- Mẫu gửi giám định ký hiệu từ K2 là ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,92gam.

- Mẫu gửi giám định ký hiệu K4 là ma túy, loại Heroine, tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,2gam.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 41,0gam, loại Methamphetamine và 1,34gam, loại Heroine.

- Lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với thời gian, địa điểm phạm tội diễn biến việc thực hiện phạm tội và phù hợp với các chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Với các chứng cứ chứng minh nêu trên, HĐXX có đủ cơ sở kết luật: Do nghiện chất ma túy để có ma túy sử dụng Vũ Ngọc K đã đi mua và tàng trữ là 41,0gam loại Methamphetamine và 1,34gam loại Heroine thì bị phát hiện bắt quả tang đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3]. Xét về khung hình phạt áp dụng: Bị cáo Vũ Ngọc K thực hiện hành vi tàng trữ 41,0 gam loại Methamphetamine và 1,34 gam Heroine đã vi phạm tình tiết định khung hình phạt *"Heroine....Methamphetamine...có khối lượng từ 30 gam đến dưới 100 gam"*; quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự có khung hình phạt từ 10 năm đến 15 năm tù thuộc trường hợp rất nghiêm trọng.

[4]. Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm tới chế độ quản lý độc quyền chất ma tuý của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, làm gia tăng các tệ nạn xã hội. Do đó cần cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian nhất định, có như vậy mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[5]. Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu là đối tượng nghiện chất ma túy. Bị cáo đã nhiều lần vào các năm 2007, 2010 và 2015 bị TAND huyện Thuận Châu và Thành phố Sơn La xử phạt về tội trộm cắp tài sản tuy nhiên bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân để cải tạo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội nay lại phạm tội mới, nên cần xử lý bị cáo mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất mức độ hành vi của bị cáo gây ra.

- Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, bố bị cáo (Vũ Ngọc Thuyết) được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng nhất đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6]. Xét về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Xét thấy bị cáo có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, là đối tượng nghiện chất ma túy, không có tài sản riêng có giá trị, nên không áp dụng đối với bị cáo là phù hợp.

[7]. Về vật chứng của vụ án: Đối với 40,08 gam ma túy loại Methamphetamine, 1,14 gam ma túy loại Heroine; 01 đoạn băng dính màu đen; 01 mảnh nilon màu trắng 01 phong bì niêm phong ban đầu là vật Nhà nước cấm lưu hành, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu huỷ.

Đối với chiếc xe môtô thu giữ của Vũ Ngọc K, quá trình điều tra xác định xe có đăng ký BKS 99Y1 – 7468 là tài sản hợp pháp của bà Nguyễn Thị N (mẹ vợ K), việc bị cáo dùng làm phương tiện đi mua ma túy bà N không biết nên cần trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp.

Đối với 01 biển kiểm soát 33M4-1495 là biển số giả do bị cáo Vũ Ngọc K nhặt tự lắp vào xe mô tô do bị cáo mượn của bà N nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 02 điện thoại di động là tài sản riêng của bị cáo, bị cáo không sự dụng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[8]. Về nguồn gốc chất ma túy thu giữ ngày 18/5/2019 K khai mua của một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết ở khu vực bản Huổi Hin, xã Mường Hung, huyện S. Quá trình điều tra do K không biết tên tuổi địa chỉ cụ thể của người này nên không có căn cứ để xác minh điều tra mở rộng vụ án, xử lý là đúng quy định của pháp luật.

[9]. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Ngọc K phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

2. Xử phạt bị cáo Vũ Ngọc K 11 (mười một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/5/2019.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a,c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 40,08 gam *Methamphetamine,* 1,14 gam Heroine; 01 đoạn băng dính màu đen; 01 mảnh nilon màu trắng 01 phong bì niêm phong ban đầu; 01 biển kiểm soát 33M4-1495 (Vật chứng được niêm phong theo quy định).

- Trả cho bà Nguyễn Thị N 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HonDa hiệu Future số máy 0620928, số khung 200281 đã qua sử dụng.

- Trả cho bị cáo Vũ Ngọc K 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1280 màu đen, Imei 35519401378455 và 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG Galaxy Prime G530 màu xám, số Imei 1: 355677063746362, imei 2: 355695063746364, đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, ngày 19 tháng 9 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện S, tỉnh Sơn La).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Bị cáo Vũ Ngọc K phải chịu là 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- Toà án ND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện S;
- Công an huyện S;
- THAHS + DS;
- Bị cáo, người liên quan;
- STP tỉnh;
- Lưu hồ sơ;
- Chánh án;
-Lưu VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – chủ toạ phiên toà

Đã ký

Đèo Văn Quỳnh